

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào
diện thoả thuận hợp tác của tỉnh Phú Thọ thực hiện
đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung
bởi Luật số 34/2018/QH14;*

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13;

*Căn cứ Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài
học tập tại Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2023/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo cho lưu học sinh
Lào và Campuchia (diện Hiệp định) học tập tại Việt Nam sử dụng nguồn vốn
viện trợ của Chính phủ Việt Nam;*

*Xét Tờ trình số 7303/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối
với lưu học sinh Lào diện thoả thuận hợp tác của tỉnh Phú Thọ thực hiện đào
tạo tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh các tỉnh Nước
Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào theo diện thoả thuận hợp tác của tỉnh Phú Thọ
thực hiện đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Lưu học sinh thuộc các tỉnh Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào sang học theo diện thỏa thuận hợp tác của tỉnh Phú Thọ đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh, gồm:

Đào tạo dài hạn gồm: Các trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học theo quy định (có thời gian đào tạo từ 12 tháng trở lên) và các khóa bồi dưỡng tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các trình độ này;

Đào tạo ngắn hạn gồm: Các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng (có thời gian đào tạo dưới 12 tháng).

b) Các trường cao đẳng, đại học thực hiện đào tạo, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong quản lý, thực hiện chính sách đào tạo dài hạn, ngắn hạn lưu học sinh thuộc các tỉnh Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào sang học theo diện thỏa thuận hợp tác của tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Nội dung chi và định mức chi

1. Kinh phí đào tạo

a) Nội dung chi:

Chi thường xuyên: Bao gồm các khoản chi phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, trong đó bao gồm cả chi phí biên dịch, phiên dịch tài liệu (nếu có); chi đi học tập, khảo sát thực tế cho các lớp bồi dưỡng ngắn hạn (nếu có); chi hỗ trợ tiền ở cho lưu học sinh.

Các khoản chi một lần cho cả khóa học: Bao gồm các khoản chi hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy, thực hành và trang thiết bị phục vụ sinh hoạt của lưu học sinh ở tại ký túc xá; chi tham quan; chi làm hồ sơ thủ tục nhập học; chi tổng kết, kết thúc khóa học và bảo vệ luận văn tốt nghiệp; chi phí gia hạn thị thực trong trường hợp thời gian thị thực được cấp ngắn hơn thời gian khóa học; chi tặng phẩm, chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích cao trong học tập, rèn luyện tại cơ sở đào tạo; chi đón, tiễn lưu học sinh đi và về tại sân bay quốc tế Việt Nam.

Chi khác: Chi khám bệnh tổng thể đầu khóa học; chi khám bệnh tổng thể định kỳ hàng năm; chi mua bảo hiểm y tế; chi tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm; chi hỗ trợ thêm nhân ngày Quốc khánh Việt Nam và Quốc khánh nước bạn, Tết cổ truyền Việt Nam và Tết cổ truyền nước bạn; chi các nội dung khác theo thực tế của hệ đào tạo ngắn hạn, gồm: chi thăm hỏi, trợ cấp ốm đau đột xuất đối với lưu học sinh; chi hỗ trợ điện, nước sinh hoạt, giao lưu văn hóa, thể thao cho lưu học sinh.

b) Định mức chi:

Hệ đào tạo dài hạn: 2.850.000 đồng/người/tháng.

Hệ đào tạo ngắn hạn: 5.720.000 đồng/người/tháng.

2. Chi sinh hoạt phí

a) Nội dung chi: Là khoản chi phụ cấp tiêu vật và tiền ăn, trang phục cá nhân,... được cơ sở đào tạo cấp cho lưu học sinh.

b) Định mức chi:

Lưu học sinh hệ đào tạo dài hạn

Đối với các trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học bao gồm cả khóa bồi dưỡng tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các trình độ này: 4.050.000 đồng/người/tháng.

Đối với các trình độ đào tạo sau đại học bao gồm cả khóa bồi dưỡng tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các trình độ này: 4.550.000 đồng/người/tháng.

Lưu học sinh hệ đào tạo ngắn hạn: 5.400.000 đồng/người/tháng.

3. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Nội dung và nguyên tắc chi:

Hỗ trợ trang cấp ban đầu được cấp kinh phí qua cơ sở đào tạo để hỗ trợ cho lưu học sinh.

Hỗ trợ trang cấp cá nhân cần thiết ban đầu được cơ sở đào tạo cấp một lần cho một lưu học sinh để sử dụng trong cả khóa học bao gồm các vật dụng cần thiết như quần áo, cặp sách, chăn, màn, chậu rửa,... Trường hợp bị mất hoặc hư hỏng, lưu học sinh không được cấp lại.

Lưu học sinh đã được hỗ trợ trang cấp cá nhân ban đầu khi sang học tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển vào các hệ thì không được hỗ trợ trang cấp cá nhân ban đầu khi vào hệ học chính thức.

b) Định mức chi:

Lưu học sinh hệ đào tạo dài hạn: 4.640.000 đồng/người.

Lưu học sinh hệ đào tạo ngắn hạn: 3.720.000 đồng/người.

4. Hỗ trợ chi phí đi lại

a) Nội dung chi: Là khoản chi hỗ trợ chi phí đi lại được cơ sở đào tạo cấp cho lưu học sinh 02 lần (sang Việt Nam khi nhập học và về nước khi tốt nghiệp).

b) Định mức chi: 2.000.000 đồng/người/lần.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định chế độ hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào diện thoả thuận hợp tác đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh Phú Thọ quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Ba thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TTDN¹².

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hinh